**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

--------------------

**MẪU HỢP ĐỒNG TƯ VẤN QUẢN LÝ VÀ VẬN HÀNH NHÀ HÀNG**

*Số:* ………………

* + Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
	+ Căn cứ Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 14/06/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
	+ Căn cứ nhu cầu và năng lực của các bên.

***Hôm nay, ngày …………………….tại quận 7, Tp.HCM., Chúng tôi, đại diện cho các bên ký Hợp đồng, gồm có:***

Bên Cung Cấp Dịch vụ :

Địa chỉ :

Mã số thuế :

Email :

Đại diện :

Chức vụ : Giám đốc

*(Sau đây gọi là Bên A)*

Bên sử dụng dịch vụ : ………………………….

Địa chỉ : ……………………………

Điện thoại : …………………

Mã số thuế : ……………………

Đại diện : ……………………

Chức vụ : ……………………..

 *(Sau đây gọi là Bên B)*

Hai bên thỏa thuận ký kết Hợp đồng dịch vụ tư vấn quản lý, vận hành cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (*sau đây gọi tắt là Hợp đồng*) với các điều khoản và nội dung như sau:

**ĐIỀU 1. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

1. **Cơ sở kinh doanh:**
* **Tên cơ sở kinh doanh:**
* **Địa điểm:**
* **Ngành kinh doanh: (điền rõ nhà hàng/ quán cà phê/ quán ăn…)**
* **Tên chủ cơ sở kinh doanh**
* **Giấy phép kinh doanh số: …**
1. **Nội dung công việc:**
* Bên B đang có nhu cầu xây dựng và vận hành hoạt động của cơ sở kinh doanh nhằm đem lại doanh thu và lợi nhuận phù hợp cho Bên B.
* Bên A là đơn vị chuyên thực hiện dịch vụ tư vấn quản lý, vận hành, xây dựng thương hiệu và các hoạt động tư vấn cần thiết khác trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ ăn uống.
* Bên B yêu cầu và Bên A đồng ý thực hiện dịch vụ tư vấn quản lý, vận hành, xây dựng thương hiệu và các hoạt động tư vấn cần thiết khác cho cơ sở kinh doanh của Bên B hoạt động hiệu quả.
* Bên B sẽ thực hiện các công việc sau đây:
* Tư vấn các vấn đề cơ bản để mở nhà hàng, quán ăn.
* Tư vấn lựa chọn mặt bằng: vị trí, diện tích, quy mô, không gian….
* Tư vấn thiết kế, xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất
* Tư vấn, hướng dẫn và đào tạo cho Bên B để xây dựng hệ thống nhân sư, cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành kinh doanh, xây dựng lại sản phẩm, dịch vụ, các quy trình quản lý vận hành, quy trình cung cấp dịch vụ, bán hàng, chăm sóc khách hàng, văn hoá kinh doanh…..chiến lược marketing, quảng cáo, để đẩy mạnh doanh thu.
* Hỗ trợ và giám sát hoạt động quản lý và vận hành của Bên B để giúp Bên B đạt được mục tiêu kinh doanh.
* Thực hiện các công việc khác có liên quan.
* Chi tiết công việc Bên A thực hiện: Theo Phụ lục 1 đính kèm hợp đồng này.

**ĐIỀU 2. THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

1. Thời gian bắt đầu thực hiện hợp đồng: Bên A bắt đầu thực hiện công việc cho Bên B kể từ ngày ký kết hợp đồng này và Bên A nhận được đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, thông tin cần thiết mà Bên A yêu cầu Bên B cung cấp để thực hiện dịch vụ tư vấn.
2. Thời hạn thực hiện hợp đồng: hai (02) năm kể từ ngày ký kết hợp đồng. Bên B sẽ thực hiện từng hạng mục công việc tư vấn đã thỏa thuận tại Điều 1 của Hợp đồng này trong suốt thời hạn thực hiện hợp đồng. Thời gian chi tiết để hoàn thành từng hạng mục công việc cần tư vấn sẽ được các bên thống nhất.
3. Thời giờ thực hiện dịch vụ tư vấn: Thời gian làm việc của Bên B: từ 8:00 -17:00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Bên A cung cấp dịch vụ tư vấn cho Bên B và giải đáp các thắc mắc, yêu cầu của Bên B trong khung giờ làm việc này. Trường hợp có phát sinh vấn đề gấp cần giải quyết, theo quyền quyết định của Bên A, Bên A sẽ hỗ trợ cho Bên B ngoài giờ làm việc.

**ĐIỀU 3. QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ TƯ VẤN**

1. Các bên sẽ thực hiện hợp đồng theo quy trình cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bước** | **Nội dung thực hiện** | **Hồ sơ cần cung cấp** | **Công việc thực hiện** |
| **Bước 1** |  |  |  |
| **Bước 2** |  |  |   |
| **Bước 3** |  |  |  |
| **Bước 4** |  |  |  |
| **Bước 5** |  |  |  |
| **Bước 6** |  |  |  |
| **Bước 7** |  |  |  |
| **Bước 8** |  |  |  |
| **Bước 9** |  |  |  |

1. Quy trình trên có thể thay đổi theo yêu cầu thực tế hoạt độ và thoả thuận của các bên.

**ĐIỀU 4: CHI PHÍ THỰC HIỆN**

1. Toàn bộ chi phí hoạt động của cơ sở kinh doanh của Bên B sẽ do Bên B tự chịu trách nhiệm chi trả, bao gồm nhưng không giới hạn: chi phí thuê mặt bằng, điện, nước, chi phí mua nguyên vật liệu, chi phí trang bị, mua sắm tài sản, trang thiết bị, công cụ dụng cụ, chi phí quản lý hoạt động kinh doanh, chi phí tiền lương ch toàn bộ nhân sự của Bên B, chi phí giao dịch, môi giới, tiếp khách, tiếp thị, xúc tiến thương mại, quảng cáo, hội họp và bất kỳ chi phí nào khác liên quan đến việc hoạt động, vận hành cơ sở kinh doanh của Bên B.
2. Bên A không phải thanh toán cho Bên B hay bất kỳ bên thứ ba nào về bất kỳ khoản tiền nào liên quan đến việc hoạt động kinh doanh của Bên B, của các cơ sở kinh doanh của Bên B.
3. Các chi phí phát sinh (nếu có) liên quan đến hoạt động kinh doanh của Bên B, của địa điểm của Bên B sau khi thực hiện theo sự tư vấn của Bên A, vẫn do Bên B chịu trách nhiệm thanh toán.

**ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

1. Thực hiện công việc đúng thời hạn, đầy đủ và phù hợp với phạm vi công việc được nêu tại Hợp đồng này.
2. Yêu cầu Bên B cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công việc và phương tiện làm việc theo thỏa thuận hợp đồng (nếu có).
3. Được đề xuất thay đổi điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn vì lợi ích của Bên B hoặc khi phát hiện các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm tư vấn.
4. Được bảo lưu quyền sở hữu trí thuệ theo quy định của pháp luật (đối với sản phẩm tư vấn có quyền sở hữu trí tuệ).
5. Cung cấp ý kiến tư vấn nhằm tìm ra các giải pháp tối ưu cho các vấn đề phát sinh của Bên B, từ lúc bắt đầu cho đến khi kết thúc hợp đồng để mang lại hiệu quả kinh doanh cho Bên B.
6. Từ chối thực hiện công việc tư vấn không hợp lý ngoài phạm vi hợp đồng và những yêu cầu trái pháp luật của Bên B.
7. Bảo quản và giao lại cho Bên B tài liệu và phương tiện, tài sản được giao để thực hiện dịch vụ sau khi hoàn thành công việc, trừ đi khấu hao tài sản (nếu có) trừ đi khấu hao tài sản (nếu có) và không chịu trách nhiệm về hư hỏng do lỗi kỹ thuật.
8. Giữ bí mật về thông tin mà mình biết được trong quá trình thực hiện hợp đồng.
9. Tuân thủ các yêu cầu và hướng dẫn của Bên B, trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.
10. Tham gia nghiệm thu công việc tư vấn theo quy định tại Điều 7.
11. Thông báo ngay cho Bên B trong trường hợp thông tin, tài liệu không đầy đủ, phương tiện không bảo đảm để hoàn thành công việc.
12. Nộp cho Bên B các báo cáo theo quy định trong hợp đồng. Bên A phải thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.
13. Không có trách nhiệm thanh toán cho bất kỳ chi phí hoạt động nào của Bên B.
14. Có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng mà không phải chịu trách nhiệm pháp lý phát sinh và yêu cầu Bên B bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh, với số tiền bồi thường ít nhất bằng mức doanh thu mà Bên B đạt được trong giai đoạn còn lại của Hợp đồng nếu Bên B vi phạm các điều khoản sau mà không khắc phục trong thời hạn Bên A yêu cầu:
* Bên B không thực hiện hoặc từ chối thực hiện, áp dụng vào việc kinh doanh, quản lý của địa điểm kinh doanh của Bên B theo sự tư vấn hợp lý của Bên A mà không có lý do chính đáng.
* Bên B không thay thế hoặc điều chỉnh, đào tạo lại cho nhân sự khi nhân sự của Bên B không tuân thủ nội quy, chương trình, lịch trình đào tạo của Bên A hay vi phạm quy định khác.
1. **Các cam kết của Bên A khi thực hiện dịch vụ tư vấn**:
2. Bên A đảm bảo rằng dịch vụ được cung cấp một cách phù hợp và chuyên nghiệp và được thực hiện bởi đội ngũ nhân viên có đủ kinh nghiệm phù hợp để thực hiện dịch vụ.
3. Bên A sẽ thực hiện dịch vụ và đưa ra sự tư vấn phù hợp với các hoạt động ngành F&B.
4. Bên A sẽ tư vấn và tiếp tục hỗ trợ các vấn đề của bên B liên quan đến phạm vi công việc Bên A thực hiện theo hợp đồng này cho đến khi Hợp đồng này hết hạn hay chấm dứt.
5. Đảm bảo xây dựng và định hướng chiến lược cho Bên B để nâng cao hiệu quả kinh doanh, mở rộng quy mô kinh doanh và tiến xa hơn trên thị trường
6. Đảm bảo các quản lý, nhân sự của Bên B sau khi được Bên A đào tạo sẽ thực hiện tốt vai trò của mình, trừ các trường hợp không hoàn thành hay không tham gia đầy đủ chương trình đào tạo.
7. Kết quả tư vấn cần thiết đạt được:
* Kết quả tư vấn của Bên A sẽ mang lại doanh thu theo thỏa thuận trong hợp đồng này cho Bên B.
* Kết quả tư vấn của Bên A sẽ mang lại cơ hội kinh doanh cao hơn cho Bên B.
* Kết quả tư vấn của Bên A sẽ giúp Bên B xây dựng thương hiệu, quản lý, vận hành các cơ sở kinh doanh của mình hoạt động thông suốt, từng phòng ban, bộ phận thực hiện đầy đủ, đúng chức năng, nhiệm vụ của phòng và đạt hiệu quả cao nhất.

**ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

1. Bên B được toàn quyền sở hữu, sử dụng Kết quả tư vấn của Bên A để áp dụng tại cơ sở của mình.
2. Bên B được quyền yêu cầu Bên A tư vấn, hỗ trợ bất kỳ vấn đề nào có liên quan đến các hạng mục công việc mà Bên A phải thực hiện cho Bên B.
3. Được quyền yêu cầu Bên A thay thế nhân sự khác khi thực hiện tư vấn và các dịch vụ khác cho Bên B nếu có bằng chứng hợp lý về việc nhân sự của Bên A không đảm bảo chuyên môn hay vi phạm nội quy của Bên B.
4. Được toàn quyền quản lý, điều hành các hoạt động của địa điểm kinh doanh, nhưng phải tuân thủ theo sự tư vấn của Bên A trong thời hạn hợp đồng.
5. Bên B phải cung cấp những thông tin có liên quan cần thiết về yêu cầu tư vấn để Bên A thực hiện dịch vụ hiệu quả nhất, bao gồm nhưng không giới hạn tất cả hồ sơ, giấy tờ pháp lý, tài chính, sổ sách, chứng từ kế toán, lao động, kinh doanh, bản vẽ thiết kế cơ sở kinh doanh….theo yêu cầu của Bên A.
6. Cho phép Bên A vào địa điểm của Bên B theo yêu cầu của việc cung cấp Dịch vụ, cung cấp cho Bên A quyền tiếp cận máy tính, cơ sở vật chất, không gian làm việc và dịch vụ được Bên A xem là cần thiết để đáp ứng yêu cầu công việc.
7. Hợp tác trong tất cả những vấn đề cần thiết khác để Bên A có thể cung ứng dịch vụ một cách thích hợp; Cung cấp kịp thời các kế hoạch, chỉ dẫn và những chi tiết khác để việc cung ứng dịch vụ được thực hiện không bị trì hoãn hay gián đoạn.
8. Thông báo kịp thời đến Bên A về những bổ sung, thay đổi của phạm vi công việc thực hiện.
9. Bên B có trách nhiệm thanh toán đầy đủ cho Bên A số tiền phí tư vấn Bên A được hưởng theo quy định trong hợp đồng này và các chi phí khác do Bên A chi trả để thực hiện công việc trong hợp đồng này.
10. Cử một đại diện, là người có thẩm quyền, có chuyên môn cần thiết của Bên B, chịu trách nhiệm liên lạc chính với Bên A, hỗ trợ nhân viên của Bên A khi nhân viên Bên A có mặt tại trụ sở của Bên B, và phối hợp với đại diện của Bên A theo thỏa thuận để đánh giá tiến độ và giải quyết mọi vấn đề liên quan đến dịch vụ hoặc Kết quả công việc bàn giao.
11. Tiến hành kiểm tra, tiếp nhận và nghiệm thu sản phẩm công việc là kết quả quá trình tư vấn của Bên A theo quy trình nghiệm thu tại Điều 7.
12. Bên B cam kết áp dụng, vận dụng các kết quả tư vấn của Bên A, các quy trình, biểu mẫu, nội dung đào tạo mà Bên A đã thực hiện cho Bên B để tiến hành triển khai trên thực tế, đồng thời phản hồi, thông báo cho Bên A những mặt đạt được và chưa đạt được, nội dung nào cần điều chỉnh, bổ sung, thay đổi khi áp dụng các kết quả tư vấn trên vào hoạt động chính thức của địa điểm kinh doanh của Bên B.
13. Bên B vẫn là người chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống của Bên B vận hành, bao gồm việc tuyển dụng nhân sự, ký kết hợp đồng, thanh toán lương, thưởng…..theo quy trình mà Bên A cung cấp để Bên A áp dụng.
14. Nếu Bên B không tuân thủ đúng bất kì nghĩa vụ của Bên B được nêu trong Hợp đồng, Bên A có thể theo quyết định của mình, tạm ngừng thực hiện bất kì hoặc tất cả các dịch vụ bị ảnh hưởng bởi sự không thực hiện hoặc từ chối cho đến khi Bên B tuân thủ các nghĩa vụ của mình.
15. Bên B đồng ý trang bị và sử dụng máy tính có lắp đặt các chương trình, phần mềm báo cáo kết quả doanh thu làm cơ sở xác định hiệu quả kinh doanh của Bên B và làm cơ sở tính phí tư vấn cho Bên A.

**ĐIỀU 7: HỌP, BÁO CÁO VÀ NGHIỆM THU CÔNG VIỆC**

1. Định kỳ vào ngày …. hằng tháng, các bên cần tiến hành họp để nghiệm thu các nội dung công việc đã thực hiện trong tháng, các công việc cần thực hiện trong tháng tới, các khó khăn cần cải thiện, các hiệu quả kinh doanh, doanh thu đã đạt được.
2. Bên A sẽ thông báo cho Bên B về thời gian và địa điểm họp, mọi cuộc họp đều được ghi chép bằng văn bản vào Biên bản làm việc để làm cơ sở thực hiện sau này. Nếu Bên B không tham dự họp, Bên A được quyền thông báo kết quả công việc cho Bên B bằng điện thoại, tin nhắn hoặc email.
3. Trong trường hợp các bên không tiến hành họp thì chậm nhất ngày 05 hàng tháng, Bên B phải báo cáo kết quả doanh thu của tháng trước cho Bên A biết.

**ĐIỀU 8: PHÍ TƯ VẤN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

1. **Phí tư vấn**: Phí tư vấn của Bên A được tính như sau:

- Doanh thu tháng của cơ sở kinh doanh dưới ……. đồng/tháng, phí tư vấn: 0 đồng.

- Doanh thu tháng của cơ sở kinh doanh trên ….. đồng/tháng, phí tư vấn: …. của số tiền trên …… đồng.

- Tháng tính doanh thu của cơ sở kinh doanh: từ ngày 01-31 của tháng.

* Phí tư vấn này chưa bao gồm VAT.
1. **Phương thức thanh toán**
* Vào ngày 10 của tháng tiếp theo, Bên B sẽ thanh toán cho Bên A phí dịch vụ tư vấn căn cứ vào Biên bản đối chiếu kết quả kinh doanh của tháng trước.
* Trường hợp đến ngày 10 của tháng tiếp theo mà hai bên vẫn chưa đối chiếu kết quả kinh doanh của tháng trước hoặc Bên B không báo cáo kết quả doanh thu cho Bên A biết, thì Bên B vẫn thanh toán cho Bên A phí dịch vụ tư vấn của tháng căn cứ vào doanh số của tháng gần nhất mà hai bên đã đối chiếu.
* Trường hợp đến hạn thanh toán mà Bên B vẫn không thanh toán phí dịch vụ tư vấn cho Bên A thì Bên B phải trả cho Bên A lãi chậm thanh toán bằng 0.05% phí tư vấn của tháng trước mà Bên A được hưởng, nhưng tối đa không chậm quá 60 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán. Nếu quá thời hạn 60 ngày mà Bên B vẫn không thanh toán phí dịch vụ cho Bên A thì Bên A được quyền chấm dứt hợp đồng, khi đó Bên B phải thanh toán cho Bên A: (i) số tiền chưa thanh toán, (ii) tiền lãi chậm thanh toán, (iii) và Bên B phải bồi thường cho Bên A phí tư vấn của các tháng còn lại của thời hạn Hợp đồng.

**ĐIỀU 9: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

* 1. **Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:**
1. Hết thời hạn hợp đồng.
2. Do hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản;
3. Khi Bên B không đạt doanh số trên ….. đồng trong 6 tháng liên tục.
4. Khi Bên B không thanh toán phí dịch vụ cho Bên A trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán thì Bên A được quyền chấm dứt hợp đồng, khi đó Bên B phải thanh toán cho Bên A: (i) số tiền chưa thanh toán, (ii) tiền lãi chậm thanh toán, (iii) và Bên B phải bồi thường cho Bên A phí tư vấn của các tháng còn lại của thời hạn Hợp đồng.
5. Trong trường hợp Bên B chấm dứt Hợp đồng mà không phải do lỗi vi phạm nghiêm trọng của Bên A, Bên B phải bồi thường cho Bên A toàn bộ phí tư vấn của các tháng còn lại của thời hạn Hợp đồng, phí tư vấn được tính dựa vào doanh số của tháng gần nhất trước khi chấm dứt. Nếu tại thời điểm chấm dứt hợp đồng mà Bên B chưa đạt được doanh thu trên …… đồng, Bên B vẫn phải bồi thường cho Bên A toàn bộ phí tư vấn của các tháng còn lại của thời hạn Hợp đồng, phí tư vấn được tính dựa vào doanh số của tháng gần nhất trước khi chấm dứt.
6. Nếu một trong hai bên đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì phải thông báo cho bên kia trước 30 (ba mươi) ngày và phải thực hiện thực hiện đầy đủ các thủ tục thanh toán cho các dịch vụ mà hai bên đã thực hiện trước đó.
7. Trong trường hợp địa điểm kinh doanh của Bên B quy định trong hợp đồng này buộc phải chấm dứt hoạt động hay tạm ngừng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc do Bên B tự quyết định do không đủ khả năng tiếp tục hoạt động, Bên B phải thông báo bằng văn bản trước 30 ngày cho Bên A và hai bên sẽ thương lượng và tìm phương án giải quyết.

**ĐIỀU 10: BẢO MẬT**

1. Thông Tin Mật có nghĩa là bất kỳ và tất cả các thông tin, bí quyết, dữ liệu, tài liệu liên quan đến kỹ thuật, kinh doanh, tài chính, thương mại, nhân sự, sản phẩm, khách hàng, các thông tin nghiên cứu, phát triển sản phẩm, thị trường, chiến lược kinh doanh, tiếp thị hoặc bất kỳ và tất cả các thông tin, bí quyết, dữ liệu, tài liệu cho dù là có liên quan đến khoa học, kỹ thuật hay không được tiết lộ hoặc thông tin, cho dù là bằng văn bản hoặc bằng lời nói hoặc bằng bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào khác.
2. Các Bên sẽ tuyệt đối bảo mật và giữ bí mật tất cả Thông Tin Mật và không được phép tiết lộ bất kỳ Thông Tin Mật nào cho bất kỳ bên thứ ba nào, ngoại trừ cho các nhân viên của mình, những người cần phải biết những Thông Tin Mật đó để thực hiện và hoàn thành các nghĩa vụ và trách nhiệm theo các điều kiện và điều khoản của Hợp Đồng này, và chỉ sử dụng các Thông Tin Mật cho các mục đích được quy định tại Hợp Đồng này.
3. Cả hai Bên không được tiết lộ bất cứ thông tin bí mật nào của Bên kia cho bất cứ Bên thứ ba nào trừ khi (i) được sự đồng ký bằng văn bản của Bên đó; (ii) theo yêu cầu hợp pháp, hợp lệ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
4. Các Bên cam kết và đồng ý giữ bí mật về thông tin của Bên kia, theo các điều khoản và điều kiện của hợp đồng này, không tiết lộ cho bất kỳ Bên thứ ba nào (trừ trường hợp theo yêu cầu của các cơ quan chức năng và phù hợp theo quy định Pháp luật) trong thời gian 02 năm kể từ ngày hợp đồng này có hiệu lực; Bên nào vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin thì có trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại cho bên kia.
5. Nghĩa vụ của các bên theo Điều 5.1 đến Điều 5.5 không được áp dụng nếu một bên có thể chỉ ra rằng thông tin mật của bên kia:
	1. là thông tin công khai hoặc sau ngày hợp đồng này có hiệu lực, đã được xem như là thông tin công khai mà không do lỗi của bên đó.
	2. được công khai trước thời điểm bên đó nhận được thông tin theo hợp đồng này.
	3. được cung cấp bởi bên thứ ba sau thời điểm hợp đồng có hiệu lực một cách hợp pháp và không vi phạm quy định bảo mật thông tin, hoặc
	4. được phát triển độc lập với các bên, không tham khảo thông tin mật của bên còn lại.

**ĐIỀU 11: QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

* Tất cả bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ khác hiện có trước ngày có hiệu lực của Hợp đồng này sẽ thuộc về bên sở hữu các quyền đó.
* Không bên nào có được bất kỳ quyền sở hữu về bản quyền, bằng sáng chế, bí mật thương mại, nhãn hiệu hay bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ do bên kia sở hữu.
* Mọi báo cáo, tài liệu, biểu mẫu do Bên A thực hiện cho Bên B trong hợp đồng này sẽ thuộc sở hữu của Bên B khi Bên A bàn giao và Bên B thanh toán đầy đủ phí tư vấn cho Bên A. Bên A vẫn có quyền sử dụng, không hủy ngang các biểu mẫu, tài liệu này với điều kiện đã loại bỏ các thông tin nội bộ của Bên B.

**ĐIỀU 12: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HỢP ĐỒNG**

1. Hợp đồng này chỉ được điều chỉnh, sửa đổi hay bổ sung khi có sự thỏa thuận bằng văn bản ký kết giữa hai Bên.
2. Trừ khi có quy định khác trong Hợp đồng, từng mục của dịch vụ tư vấn có thể bị thay đổi theo yêu cầu bằng văn bản của Bên B tối đa không quá hai lần mà không phải trả phí. Việc thay đổi này không được vượt quá phạm vi của của công việc và Bên A sẽ thông báo cho Bên B bằng văn bản về ước tính mức phí bổ sung cần thiết để hoàn thành dịch vụ. Nếu quá hai lần, Bên B sẽ tính phí tư vấn theo nhu cầu thay đổi của Bên B.

**ĐIỀU 13: BẤT KHẢ KHÁNG**

1. Không bên nào phải chịu trách nhiệm đối với Bên còn lại do việc không thực hiện các quy định của Hợp Đồng này mà việc không thực hiện đó nằm ngoài khả năng kiểm soát của Bên đó, bao gồm nhưng không giới hạn thiên tai, lũ lụt, động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, khủng bố, cấm vận, đình công, các vấn đề về lao động và bạo loạn.
2. Bên không thể thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng sẽ ngay lập tức thông báo đến Bên còn lại khi xuất hiện các sự kiện bất khả kháng trong vòng 07 ngày kể từ ngày xãy ra sự kiện bất khả kháng.
3. Trong trường hợp sự kiện bất khả kháng kéo dài hoặc dự tính kéo dài hơn hai (02) tháng kể từ ngày thông báo, các Bên sẽ thảo luận để tìm giải pháp đồng thuận.
4. Nếu các Bên không đạt được giải pháp đồng thuận sau thời hạn hai (02) tháng kể từ ngày thảo luận và nếu sự kiện bất khả kháng vẫn tiếp tục, Bên còn lại có quyền chấm dứt Hợp Đồng bằng thông báo bằng văn bản đến Bên không thể thực hiện Hợp Đồng mà không chịu trách nhiệm do việc chấm dứt đó.

**ĐIỀU 14: MỐI QUAN HỆ ĐỘC LẬP**

Hai Bên đồng ý rằng Bên A là một bên tư vấn độc lập, và các điều khoản của Hợp đồng này không hàm ý tạo ra bất cứ quan hệ đối tác, liên doanh, đại lý hoặc mối quan hệ thuê mướn lao động giữa các bên hoặc nhân viên của một bên liên quan với bên kia.

**ĐIỀU 15: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Hợp đồng này được điều chỉnh và hiểu theo luật hiện hành của Việt Nam. Trong trường hợp có tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này, các Bên sẽ nỗ lực giải quyết tranh chấp bằng biện pháp thương lượng hòa giải. Trong trường hợp các bên không thể thống nhất với nhau trong việc giải quyết tranh chấp, một trong các bên có thể yêu cầu Tòa án có thẩm quyền để giải quyết. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng và có giá trị ràng buộc các bên.

**ĐIỀU 16: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ những điều khoản được quy định trong hợp đồng này.
2. Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.
3. Hợp đồng này thay thế tất cả các thoả thuận, sắp xếp và cam kết trước đó giữa các bên và tạo thành toàn bộ thỏa thuận giữa các bên liên quan đến vấn đề đó.
4. Việc điều chỉnh, sửa đổi đối với bất cứ quy định nào của Hợp Đồng này chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản và được ký bởi đại diện có thẩm quyền của Các Bên.
5. Bất kỳ điều khoản hoặc việc áp dụng bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng bị vô hiệu, không hợp pháp hoặc không thể thi hành trong bất kỳ phạm vi nào sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực, tính hợp pháp hoặc tính thực thi của các điều khoản còn lại trong Hợp đồng.
6. Các bên chỉ có quyền chuyển nhượng Hợp đồng và bất kỳ quyền lợi theo Hợp đồng này khi được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên còn lại.
7. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký, được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau.

**BÊN A BÊN B**

**PHỤ LỤC 1**

**HẠNG MỤC CÔNG VIỆC**

*(Đính kèm Hợp đồng số…..ký ngày……)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hạng mục** | **Nội dung công việc** | **Kết quả** |
| 1 | Tư vấn các vấn đề cơ bản để thành lập doanh nghiệp (hộ kinh doanh) |  |  |
| 2 | Tư vấn lựa chọn mặt bằng |  |  |
| 3 | Tư vấn giấy tờ pháp lý khác |  |  |
| 4 | Xây dựng concept địa điểm ban đầu |  |  |
| 5 | Đào tạo nghiệp vụ cơ bản để địa điểm bắt đầu hoạt động (khai trương) |  |  |
| 6 | Đánh giá và rút kinh nghiệm sau ngày khai trương |  |  |
| 7 | Xây dựng các biểu mẫu, quy trình cần thiết |  |  |
| 8 | Marketing và định hướng chiến lược phát triển |  |  |
| 9 | Đào tạo chuyên sâu |  |  |
| 10 | Theo dõi và đưa ra phương án điều chỉnh để hoàn thiện |  |  |